

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quốc Văn

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Dục S, sinh năm 1986 tại Thới Bình, Cà Mau; nơi cư trú: Ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1959; Có vợ Lý Si P, sinh năm 1983 (đã ly thân) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2021 đến ngày 20/7/2021 tạm giam đến nay. "Có mặt"

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1963 "Vắng mặt"

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964 "Vắng mặt"

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988 "Vắng mặt"

Địa chỉ: Ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Trần Thị C, sinh năm 1977

Người nhận ủy quyền của bà Trần Thị C: Ông Nguyễn Anh B, sinh năm 1981 (Theo văn bản ủy quyền ngày 02/11/2021).

3. Ông Nguyễn Anh B, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 12/6/2021 Hoàng Dược S trên đường đi nhậu về ngang nhà ông Nguyễn Minh T cùng địa chỉ ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. S thấy nhà ông T còn mở đèn nên định vào mua nước đá. Khi đi vào S thấy cổng rào không khóa, trên sân có đậu chiếc xe mô tô biển số 69D1-170.00, trên xe còn gắn chìa khóa nên S nảy sinh ý định trộm cắp xe để bán lấy tiền tiêu xài. S quan sát xung quanh không có người trông coi nên mở cổng rào và dẫn xe đi về nhà mình. Sau đó S điều khiển xe đi trên tuyến lộ Láng Trâm về hướng thị trấn Thới Bình. Khi đến gần trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình S gặp Nguyễn Chí D (tên gọi khác là V bị cầm điếu bầm sinh) đang đi bộ một mình; do là bạn vừa mới nhậu chung nên S dừng xe ra hiệu cho D lên xe. S điều khiển xe chở D đi đến thành phố Cà Mau tìm chỗ bán xe nhưng đến chiều ngày 13/6/2021 S vẫn chưa bán được xe. S điều khiển xe theo Quốc lộ 1A hướng về huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đến ấp S, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau S thấy có cửa hàng mua bán xe cũ Anh B. S ghé vào kêu bán xe và tự xưng là Nguyễn Minh T nên ông B đồng ý mua xe với giá 4.000.000 đồng. Đến ngày 14/7/2021 S đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp xe của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thới Bình kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RS biển số 69D1-170.00 có giá trị là 7.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố Hoàng Dược S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Dược S về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam. Về vật chứng vụ án đã trả lại bị hại, trách nhiệm dân sự không có ai yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo Hoàng Dược S thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Dược S: Bị cáo thấy hành vi trộm cắp của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Hoàng Dược S: Bị cáo khai nhận vào khoảng 02 giờ ngày 12/6/2021 bị cáo có lên lúc vào nhà của ông Nguyễn Trí T và bà Nguyễn Thị Đ tại ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau lấy trộm 01 chiếc xe biển số 69D1-170.00 để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tài sản được định giá là 7.500.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Với những chứng cứ và hành vi đã thực hiện, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Trong quá trình phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật muốn trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, phục vụ cho lợi ích bản thân nên đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội nói chung và gây hoang mang lo sợ trong quá trình gìn giữ tài sản ở địa phương nói riêng. Do đó, bị cáo cần bị xử phạt với mức hình phạt thật nghiêm để phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã trả lại cho bị hại, tự nguyện đến Công an để khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe biển số 69D1-170.00 đứng tên Nguyễn Minh T. T nhưng T để xe lại cho cha mẹ ruột là ông T và bà H trực tiếp quản lý sử dụng và bị bị cáo lấy trộm. Vì vậy, quá trình điều tra đã thu hồi chiếc xe và trả lại cho vợ chồng ông T quản lý sử dụng là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo trộm chiếc xe bán cho ông B với giá 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra ông Bằng cùng vợ là bà Trần Thị C tự nguyện giao nộp lại chiếc xe và không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét tại vụ án. Sau này có phát sinh tranh chấp ông B và bà C có quyền khởi kiện tại vụ án khác theo quy định.

[8] Đối với Nguyễn Chí D (V), bị cáo khai có liên quan đến vụ án nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình tách ra xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Dược S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Hoàng Dược S 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2021.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Dược S phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CAND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kiều Trang